Bài 1. ĐƯỜNG TRÒN (6 ĐIỂM)

Trên mặt phẳng với hệ trục toạ độ Decattes vuông góc cho n điểm xanh và n điểm đỏ hoàn toàn phân biệt. Toạ độ các điểm này là số nguyên có giá trị tuyệt đối ≤ 10000 .

Hãy chỉ ra một hình tròn nhỏ nhất thoả mãn:

- Có tâm ở gốc toạ độ (0, 0)
- Bên trong hình tròn (tính cả đường biên), số điểm xanh = số điểm đỏ ≥ 1

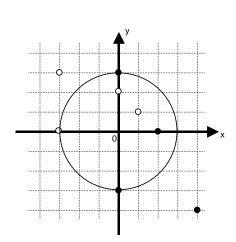
Dữ liệu: Vào từ file văn bản CIRCLE.INP

- Dòng 1: Chứa số nguyên dương n (n ≤ 5000)
- n dòng tiếp theo, mỗi dòng chứa hoành độ và tung độ của một điểm xanh
- n dòng tiếp theo, mỗi dòng chứa hoành độ và tung độ của một điểm đỏ

Các số trên một dòng của Input file cách nhau ít nhất một dấu cách

Kết quả: Ghi ra file văn bản CIRCLE.OUT

Chỉ gồm một dòng ghi bán kính đường tròn tìm được (Ghi dưới dạng số thực với 6 chữ số sau dấu chấm thập phân)



CIRCLE.INP	_
4	
2 0	
0 3	
0 -3	
4 -4	
11	
0 2	
-3 0	
-3 3	

CIRCLE.OUT
3.000000

BÀI 2. NGÔN NGỮ MUMBA (7 ĐIỂM)

Mỗi từ trong ngôn ngữ của bộ tộc Mumba hình thành từ các ký tự \boldsymbol{a} và \boldsymbol{b} theo quy tắc sau:

- Không chứa 2 ký tự b liên tiếp,
- Không có ba từ con giống nhau đứng liên tiếp trong một từ, như vậy *aaa* không phải là một từ (có 3 từ con *a* liên tiếp), *aabababa* cũng không phải là một từ (có 3 từ con *ab* liên tiếp).

Tất cả các xâu thỏa mãn những điều kiện trên đều là từ trong ngôn ngữ Mumba.

Yêu cầu: Cho số nguyên k $(1 \le k \le 10^5)$. Hãy xác định số từ trong ngôn ngữ Mumba có độ dài đúng bằng k.

 $D\tilde{w}$ liệu: Vào từ file văn bản MUMBA.INP gồm một dòng chứa số nguyên k.

Kết quả: Đưa ra file văn bản MUMBA.OUT một số ngyên – kết quả tìm được.

Ví dụ:

MUMBA.INP 5 MUMBA.OUT
7

Chú ý:

30% số test ứng 30% số điểm có k≤20

60% số test ứng 60% số điểm có k≤25

BÀI 3. TỔNG K TẬP CON (7 ĐIỂM)

Một trong các bài toán kinh điển độ phức tạp NP là bài toán tổng tập con (Subset-Sum problem). Nội dung của bài toán đó là "cho \mathbf{n} số \mathbf{a}_1 , \mathbf{a}_2 , . . ., \mathbf{a}_n . Có thể tìm ra hay không một tập con từ các số đã cho để tổng các số trong tập con này bằng \mathbf{s} ?".

Bài toán này có nhiều dạng tổng quát hóa. Một trong các dạng tổng quát hóa được gọi là *bài toán* tổng k tập con và có nội dung như sau: Cho \boldsymbol{n} số nguyên $\boldsymbol{a_1}, \, \boldsymbol{a_2}, \, \ldots, \, \boldsymbol{a_n}$ và \boldsymbol{k} số nguyên $\boldsymbol{s_1}, \, \boldsymbol{s_2}, \, \ldots$, $\boldsymbol{s_k}$. Yêu cầu chia dãy số $\boldsymbol{a_1}, \, \boldsymbol{a_2}, \, \ldots, \, \boldsymbol{a_n}$ thành \boldsymbol{k} bộ dữ liệu khác rỗng và mỗi số thuộc không quá một bộ, sao cho tổng các số trong bộ dữ liệu thứ \boldsymbol{j} bằng $\boldsymbol{s_j}$ ($\boldsymbol{j} = 1 \div \boldsymbol{k}$).

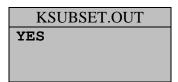
Dữ liệu: Vào từ file văn bản KSUBSET.INP:

- Dòng đầu tiên chứa hai số nguyên \mathbf{n} và \mathbf{k} ($1 \le \mathbf{n}$, $\mathbf{k} \le 10$, $\mathbf{n}^{\mathbf{k}} \le 2^{24}$),
- Dòng thứ 2 chứa n số nguyên a_1, a_2, \ldots, a_n ,
- Dòng thứ 3 chứa \boldsymbol{k} số nguyên $\boldsymbol{s_1},\,\boldsymbol{s_2},\,\ldots,\,\boldsymbol{s_k}.$

Kết quả: Đưa ra file văn bản KSUBSET.OUT thông báo YES hoặc NO.

Ví dụ:

	KSUBSET.INP
4	2
1	2 3 4
5	5



-----HÉT-----